TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15 /2020/HSST
Ngày: 4- 03-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Đào và ông Lê Đình Sanh

- ***Thư ký phiên toà***: Bà vũ Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 2 năm 2020 đối với các bị cáo:

1: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1995

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Nơi cư trú: thôn D, xã K, huyện T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn A; sinh năm: 1969; và bà: Lê Thị L; sinh năm: 1969.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 02 năm 2019 cho đến nay. Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

2. Họ tên: Lê Huy T, sinh năm: 1995

Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam

Nơi cư trú: thôn T, xã K, huyện T,tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Huy T1; sinh năm: 1969; Con bà: Lê Thị H1; sinh năm: 1973.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 02 năm 2019 cho đến nay.

Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2019, Lê Huy T rủ Nguyễn Văn H đi ra tỉnh Bắc Ninh chơi và mua ma túy, mục đích mang về sử dụng và nếu có người cần mua thì sẽ bán. H đồng ý nên T gọi điện cho người bạn tên là T2 ở tỉnh Bắc Ninh rồi cả hai bắt xe khách đi thẳng đến thành phố Bắc Ninh. Đến nơi, T và H thuê phòng nghỉ để chờ T2. Khi T2 đến, H đưa cho T 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) để T lấy tiền mua ma túy từ T2. Tại đây, T, H và T2 cùng nhau sử dụng ma túy đá do T2 mang đến rồi ở lại phòng nghỉ, đến sáng ngày 03 tháng 02 năm 2019 cả ba người cùng nhau về nhà của T2. Về đến nhà, T2 ra ngoài một lúc sau mang về một túi ma túy đá và 01 (một) viên hồng phiến rồi lấy ra một ít ma túy đá để cả ba người dùng thử để kiểm tra "hàng" sau đó T2 đưa túi ma túy cho T và H. Có được ma túy, H giấu ma túy vào người rồi cả hai bắt xe khách ra về. Số ma túy mang về, T và H đã bán cho N là người cùng xã K ở khu vực tượng đài xã K với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng). Trưa và tối ngày 04 tháng 02 năm 2019, T gọi cho H 02 (hai) lần mang ma túy đi cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T tiếp tục gọi cho H bảo mang ma túy đi chơi giao thừa. Khi H mang số ma túy còn lại đến khu vực bờ sông thuộc thôn D, xã K gặp T theo hẹn thì bị Công an huyện Triệu Sơn phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn H, thu giữ và niêm phong tang vật là 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể và 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn màu đỏ.

Sáng ngày 05 tháng 02 năm 2019, Lê Huy T đến Công an huyện T đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 544/MT-PC09 ngày 10 tháng 02 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methaphetamine, có khối lượng 1,417g (một phẩy bốn một bảy gam)

+ Chất rắn màu đỏ của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 0,089g (không phẩy không tám chín gam).

Bản cáo trạng số 09/CT- VKS, ngày 20 tháng 01 năm 202019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Huy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Huy T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 , điểm s khoản 1, khoản Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 47, Điều 38; của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 4/2/2019. Lê Huy T từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 5/2/2019.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Menthamphetamine có tổng khối lượng 1,388g (một phảy ba tám tám gam) là mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín và niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký và các hình con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của Lê Huy T tất cả được đựng vào một phong bì niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Trả lại 01 chiếc ví da màu nâu và 600.000đ gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000VND cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Huy T không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T. Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo H và T đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận Nguyễn Văn H là người bỏ ra số tiền 3.700.000 đồng và thống nhất với Lê Huy T đến tỉnh Bắc Ninh mua ma túy từ người quen của T mang về với mục đích sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04 tháng 02 năm 2019, tại khu vực bờ sông thuộc thôn D, xã K, huyện T, Tổ công tác Công an huyện T bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng có khối lượng 1,417g (một phẩy bốn một bảy gam) là ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) và 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn màu đỏ có khối lượng 0,089g (không phẩy không tám chín gam) là ma túy loại Methamphetamine (hồng phiến). Ngày 05 tháng 02 năm 2019, Lê Huy T đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Tuy không bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhưng các bị cáo đều khai nhận mục đích mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người có nhu cầu để kiếm lời.

Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội " Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Huy T đều cùng thực hiện hành vi phạm tội, là đồng phạm trong vụ án, H là người bỏ tiền 3.700.000đ mua ma túy, T là người liên hệ tìm mối mua ma túy, các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi trực tiếp; Xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy, nhưng bản thân các bị cáo đã lười lao động, ham muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên đã cùng nhau đi mua ma túy về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, không ý thức được hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bà nội bị cáo H là Bùi Thị L1 được tặng bằng khen; Ông nội bị cáo T là ông Lê Huy P được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì**.** Vì vậy, Nguyễn Văn H và Lê Huy T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì. Vì vậy không phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Menthamphetamine có tổng khối lượng 1,388g (một phảy ba tám tám gam) là mẫu vật còn lại sau giám định,

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của Lê Huy T tất cả được đựng vào một phong bì niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và 600.000đ của bị cáo Nguyễn Văn H.

Trả lại 01 chiếc ví da màu nâu cho Nguyễn Văn H.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Huy T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Xuân T2 ở Bắc Ninh; H2 ở tỉnh Bình Dương, N ở xã K, huyện T quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh những đối tượng trên theo lời khai của Lê Huy T. Thu giữ điện tín, trong lịch sử cuộc gọi của T có số của chủ thuê bao là Phạm Xuân T2 (sinh năm 1996; ở xã A, huyện L, tỉnh B). Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng đối tượng Phạm Xuân T2 không có mặt tại địa phương, gia đình báo cáo T2 đang làm ăn nhưng không cung cấp được địa chỉ cụ thể, số thuê bao của T2 cũng không liên lạc được, nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của T2 để điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau. Các đối tượng tên H2 và N không có thông tin đầy đủ và cụ thể nên không xác định được. Vì vậy không đủ căn cứ để làm rõ hành vi vi phạm pháp luật của các đối tượng trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1 Điều 47, Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Điều 331, 333; 336 Bộ luật tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 6**;** Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết 326;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Huy T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 3 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 4/2/2019.

Bị cáo Lê Huy T 2 (hai) năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 5/2/2019.

Phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Menthamphetamine có tổng khối lượng 1,388g (một phảy ba tám tám gam) là mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đựng trong một hộp giấy được dán kín và niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký và các hình con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng và 600.000đ gồm 03 tờ tiền mệnh giá 200.000VND của bị cáo Nguyễn Văn H; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của Lê Huy T, tất cả các điện thoại trên được đựng vào một phong bì niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ Công an

Trả lại 01 chiếc ví da màu nâu cho Nguyễn Văn H.

Tất cả được giao tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 11 tháng 2 năm 2020.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Lê Huy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh T
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- THA huyện T
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ - TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đào **Lê Đình Sanh** **Lê Thị Thủy**

.